

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 16-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, giáo viên và bà Đỗ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/QĐST-HS ngày 04/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Khuất Văn Ph (tên gọi khác: Tam Mao), sinh năm 1998 tại xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Thôn Trung Nam Lộc, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khuất Văn Phường và bà Nguyễn Thị Nga; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 đến nay. “có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo Phương: Luật sư Dương Văn Mai, Công ty Luật Bách Dương, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. “có mặt”

2. Đặng Văn T, sinh năm 2001 tại xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Thôn 3, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang Phục và bà Đặng Thị Thương; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. “có mặt”

Bị hại: Chị Nguyễn Trần Thị Ánh Th, sinh ngày 16/10/2006; nơi thường trú: Tổ dân phố Phú An, phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Nơi ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định. “vắng mặt”

Người đại diện cho chị Th: Ông Đoàn Mạnh T, Phó Bí thư huyện Đoàn Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. “vắng mặt”

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Thu: Ông Nguyễn Danh S, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1982; nơi thường trú: Thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. “vắng mặt”

2. Anh Phan Hà Ph1, sinh năm 1998; nơi thường trú: Khu 5, xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. “vắng mặt”

3. Ông Khuất Văn Ph2, sinh năm 1971; nơi thường trú: Thôn Trung Nam Lộc, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/6/2021, Đặng Văn T cùng Vũ Xuân Trường đến quán 678 thuộc thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ để đâm lụng. Anh Phan Hà Phương là quản lý quán phân nhân viên Nguyễn Trần Thị Ánh Thu (ở quán gọi là Thảo), sinh ngày 16/10/2006 đâm lụng cho Tài, nhân viên Bùi Thị Thu (ở quán gọi là Dương) đâm lụng cho Trường. Tại phòng đâm lụng, Tài nằm ở giường thứ nhất, Trường nằm ở giường thứ tư (tính từ cửa vào), các giường được che rèm vải ngăn cách với nhau. Thu đâm lụng cho Tài một lúc thì nằm ra giường. Tài hỏi: “Được làm gì không” thì Thu cười nên Tài hiểu là Thu đồng ý quan hệ tình dục. Thu và Tài tự cởi quần áo của mình. Tài lấy bao cao su mang theo tự đeo vào dương vật sau đó quan hệ tình dục với Thu khoảng 15 phút thì xuất tinh. Khoảng 02 tiếng sau khi vào phòng đâm lụng, Trường cùng Tài đi về. Trường thanh toán tiền của 2 người đâm lụng trong 02 ca hết 480.000 đồng. (giá 120.000đồng/ca/người)

Vào rạng sáng ngày 12/6/2021, Nguyễn Văn Lý đến quán 678, xem bóng đá cùng với Phan Hà Phương, Khuất Văn Ph (thường gọi là Tam Mao) và vài nhân viên nữ. Lý nói riêng với Tam Mao muốn mua dâm Thảo (Nguyễn Trần Thị Ánh Thu), nhờ Tam Mao bố trí cho Thu ra ngoài bán dâm cho Lý. Tam Mao đồng ý. Lý đưa cho Tam Mao 2.000.000 đồng trả tiền mua dâm Thu. Tam Mao nhận tiền rồi bảo Lý ra Đập tràn (cách quán khoảng 300 mét) chờ Tam Mao đưa Thu ra. Sau đó Tam

Mao gọi Thu vào nhà vệ sinh, nói: Anh Lý bảo mày đi chơi với anh Lý. Thu hiểu Lý muốn mua dâm Thu, tuy Thu không thích nhưng do Tam Mao nói: Tao nhận tiền của anh ấy rồi, mày không đi thì mất mặt tao, nên Thu đồng ý đi bán dâm cho Lý. Tam Mao sang nhà bên cạnh mượn xe máy của anh Nguyễn Huy Thắng rồi về quán chờ Thu đến khu vực Đập tràn chỗ Lý đang đợi rồi quay về quán đưa 2.000.000 đồng tiền Lý mua dâm cho anh Hà Phương, bảo Hà Phương ghi vào sổ 1.000.000 đồng cho Thu. Anh Hà Phương cầm tiền, ghi sổ công cho Thu rồi đi ngủ. Đến trưa ngày 12/6/2021, anh Hà Phương đưa 2.000.000 đồng cho anh Nguyễn Xuân Dũng là chủ quán 678. Anh Hà Phương và anh Dũng đều không biết số tiền 2.000.000 đồng do Khuất Văn Ph môi giới mại dâm mà có.

Nguyễn Văn Lý, sau khi thỏa thuận với Tam Mao về việc muốn mua dâm Thu xong thì Lý ra ngoài thuê anh Đỗ Huy Quang là lái xe taxi để đi đến Đập tràn chờ và đón Thu lên xe taxi đến nhà nghỉ Hoa Ban Trắng thuộc tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ thuê phòng 305. Tại đây, Thu kể với anh Lý là Thu bị lừa đến làm tại quán karaoke nên anh Lý không quan hệ tình dục, không đụng chạm vào người Thu mà chỉ nói chuyện rồi đi ngủ. Khi anh Lý ngủ thì Thu nhắn tin cho anh Vũ Xuân Trường đến nhà nghỉ đón Thu và đưa về nhà anh Trường ở thôn 3, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ ở đến ngày 16/6/2021 thì Thu bỏ đi. Ngày 23/6/2021, chị Thu đến Công an huyện Phúc Thọ trình báo.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Khuất Văn Ph về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 328; Đặng Văn T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 328; điểm b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Văn Ph 07 năm 06 tháng-08 năm tù về tội Môi giới mại dâm.

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 năm-01 năm 06 tháng tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phương. Ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phương trình bày: Phương không phải là nhân viên của quán 678 nên không có quyền điều nhân viên của quán ra ngoài; tại phiên tòa Phương khai: Anh Lý bảo muốn đi chơi với Thảo (Thu), còn đi đâu, làm gì thì Phương không biết; số tiền 02 triệu đồng anh Lý đưa cho Phương thì Phương khai anh Lý nói cho Thảo 01 triệu đồng, còn 01 triệu đồng trả công cho Thảo nên Phương

không được hưởng lợi gì; sau khi Thảo và anh Lý đến nhà nghỉ thì anh Lý không giao cầu với Thảo và anh Lý không có hành vi dâm ô nào khác với Thảo; về nhận thức của bị cáo hạn chế, khi thực hiện thì bị cáo không nhận thức được hành vi của mình là phạm tội, tại Cơ quan điều tra khi được giải thích thì bị cáo mới nhận thức được hành vi của mình là môi giới mại dâm. Vì vậy, chưa đủ căn cứ buộc tội Phương về tội Môi giới mại dâm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Khuất Văn Ph không phạm tội Môi giới mại dâm, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo Cáo trạng là có căn cứ. Quá trình điều tra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xử các bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, tuyên phạt các bị cáo hình phạt phù hợp để các bị cáo có cơ hội sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai quá trình điều tra, không bị Điều tra viên và cán bộ điều tra mớm cung, ép cung hay dùng nhục hình. Các bị cáo tự nguyện và thành khẩn khai báo sự thật theo diễn biến sự việc đã xảy ra và cán bộ điều tra ghi đúng lời khai của các bị cáo. Tại các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung bị can, các bị cáo đều khai tự nguyện khai báo, đều được tự đọc hoặc nghe đọc lại các biên bản trước khi ký. Khi Kiểm sát viên hỏi phúc cung, các bị cáo cũng khai quá trình điều tra, không bị mớm cung, ép cung, không bị dùng nhục hình. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tài khai:

Khoảng 22 giờ ngày 07/6/2021, Đặng Văn T đến quán 678 thuộc thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ để đấm lưng. Anh Phan Hà Phương là quản lý quán phân nhân viên Nguyễn Trần Thị Ánh Thu (ở quán gọi là Thảo) đấm lưng cho Tài. Tại phòng đấm lưng, Thu đấm lưng cho Tài một lúc thì nằm ra giường. Tài hỏi:

Được làm gì không thì Thu cười nên Tài hiểu là Thu đồng ý quan hệ tình dục. Thu và Tài tự cởi quần áo của mình. Tài lấy bao cao su mang theo tự đeo vào dương vật rồi quan hệ tình dục với Thu khoảng 15 phút thì xuất tinh.

Xét thấy, lời khai của bị cáo Tài tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 07 tháng 6 năm 2021 tại quán Karaoke 678 Ánh Sao Đêm, sau khi được Nguyễn Trần Thị Ánh Thu phục vụ đắm lưng, Đặng Văn T (là người trên 18 tuổi) đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Trần Thị Ánh Thu (thời điểm này Thu mới 14 năm 07 tháng 23 ngày tuổi).

Tại phiên tòa, bị cáo Khuất Văn Ph (Tam Mao) khai:

Vào rạng sáng ngày 12/6/2021, anh Nguyễn Văn Lý đến quán 678 xem bóng đá cùng với Phan Hà Phương, Tam Mao và vài nhân viên nữ. Anh Lý nói riêng với Tam Mao muốn Thảo (tên thật là Nguyễn Trần Thị Ánh Thu) ra ngoài đi chơi với Lý, nhờ Tam Mao bố trí cho Thu ra ngoài đi chơi với Lý. Tam Mao đồng ý. Lý đưa cho Tam Mao 2.000.000 đồng trả tiền công cho Thu. Tam Mao nhận tiền rồi bảo Lý ra Đập tràn (cách quán khoảng 300 mét) chờ Tam Mao đưa Thu ra. Tam Mao gọi Thu vào nhà vệ sinh, nói: Anh Lý bảo mày đi chơi với anh Lý. Tuy Thu không thích nhưng do Tam Mao nói: Tao nhận tiền của anh ấy rồi, mày không đi thì mất mặt tao, nên Thu đồng ý đi chơi với Lý. Tam Mao sang nhà bên cạnh mượn xe máy rồi về quán chờ Thu đến khu vực Đập tràn chỗ Lý đang đợi rồi quay về quán đưa 2.000.000 đồng của Lý cho anh Hà Phương, bảo Hà Phương ghi vào sổ 1.000.000 đồng cho Thu. Phương chỉ biết anh Lý nhờ Phương nói với Thảo đi chơi với anh Lý và trả công cho Thảo 2 triệu đồng. Còn anh Lý và Thảo ra ngoài đi chơi hay làm gì thì Phương không biết.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phương khai:

Anh Lý muốn mua dâm Thảo. Tôi đồng ý thì anh Lý đưa tôi 02 triệu (BL 224-BTK). Anh Lý nhờ tôi cho Thảo xin đi chơi. Sau đó tôi bảo Thảo đi chơi cùng anh Lý. Sau đó Thảo cùng anh Lý đi chơi, đi mua bán dâm, quan hệ tình dục với nhau. Lý có đưa tôi 02 triệu. Tôi bảo Thảo đi chơi với Lý, sau về anh đưa tiền cho, tiền anh cầm đây rồi. (BL 227-BTK). Tôi có gặp Lý sau đó đã cho Lý, để cho Lý mua dâm Thảo. Tôi không vì mục đích vụ lợi gì mà chỉ muốn giúp Thảo kiếm tiền. (BL 231-BTK).

Lý nói riêng với tôi là: Anh thích con Thảo, mày bố trí cho nó đi chơi với anh. Nghe Lý nói xong, tôi hiểu là Lý muốn mua dâm Thảo. Tôi đồng ý, rồi ngay sau đó, anh Lý đưa cho tôi 02 triệu đồng. Tôi gọi Thảo vào nhà vệ sinh tầng 1 nói là anh Lý bảo mày đi chơi (đi bán dâm) với anh Lý. Thấy Thảo mặt nhăn nhó, vẻ khó chịu, không muốn đi. Tôi bảo: Tao nhận tiền anh ấy rồi, mày

không đi thì mất mặt tao. Do có nhiều người hàng xóm gần đó đứng gần bên ngoài cửa quán, tôi sợ lộ việc anh Lý mua dâm Thảo nên tôi sang quán bên cạnh mượn xe máy chở Thảo ra ngoài Đập tràn cách quán khoảng 300m để anh Lý đón Thảo. Lý nhờ tôi bố trí, sắp xếp mua dâm Thảo. 2 người này không có quan hệ yêu đương, thân thích gì. Lý mua dâm Thảo là do tôi giới thiệu để Lý mua dâm Thảo. (BL 240-BBLLK). Lý nói với tôi: Cho Thảo đi chơi với anh. Tôi hiểu là Lý muốn quan hệ tình dục với Thảo thì tôi đồng ý. Lý đưa cho tôi 02 triệu đồng. Tôi gọi Thảo vào nhà vệ sinh tầng 1 nói là anh Lý bảo mày đi chơi với anh Lý. Anh ý cho mày 02 triệu đồng. Thấy Thảo mặt nhăn nhó, vẻ khó chịu, không muốn đi. Tôi bảo: Tao nhận tiền anh ấy rồi, mày không đi thì mất mặt tao. Do thấy nhiều hàng xóm là chủ quán đang nói chuyện với nhau, tôi sợ bị mọi người phát hiện cho nhân viên đi chơi với khách nên tôi mới đợi ngồi ở quán 1 lúc rồi mới sang quán hàng xóm mượn xe máy rồi đi hẳn vào bên trong quán 678. Tôi nói với Lý: Em ra đóc sông trước. Ý là bảo Lý ra đóc sông (đập tràn) để Lý đưa nhân viên cho Lý đi chơi-mua bán dâm. Tôi đưa nhân viên ra đóc sông để không ai biết, tránh sự phát hiện. Lý và Thảo không có quan hệ gì, không quen biết gì nhau cả, Lý và Thảo không yêu đương hay có quan hệ tình cảm gì. Lý và Thảo đi cùng nhau ra ngoài để mua bán dâm là do tôi đã bảo với Thảo đi mua bán dâm với Lý. Mục đích tôi bảo đi bán dâm cho Lý không vì tiền, lợi ích gì cả mà chỉ vì tôi nể nang, thấy để Lý mua dâm với Thảo thì tôi cũng không ảnh hưởng gì, không mất mát gì, mà Thảo cũng được tiền bán dâm, Lý thì được thỏa mãn theo yêu cầu. (BL 244-246-BBLLK). H: Bị can khai rõ Dũng, Phương có nói, yêu cầu gì với bị can khi nhân viên đi ra ngoài cùng khách hay không ? Đ: Khi nhân viên đi ra ngoài cùng khách lần nào thì tôi không rõ, không biết. Tôi chỉ biết duy nhất 1 lần mà Lý nhờ Thảo ra ngoài chơi, mua dâm với Lý. Dũng và Phương cũng không yêu cầu, nói gì với tôi về việc cho nhân viên đi ra ngoài chơi với khách cả. Lần đó là tôi tự đồng ý và cho đi. (BL 248-BBLLK). Trước đó hoặc sau này, anh Dũng không cho Thảo hay nhân viên nữ nào đi bán dâm cho khách tại quán hay cho đi ra ngoài bán dâm cả. Khi nhân viên mới đến làm việc, anh Dũng đều nói quy định cấm việc mua bán dâm. Đối với số tiền 2 triệu đồng mà Lý đưa cho tôi là tiền để mua dâm với Thảo. Khi tôi đưa 2 triệu đồng cho Phương thì tôi không nói tiền này là tiền đi bán dâm của Thảo. (BL 249-250-BBLLK). Tôi nhận thấy hành vi giúp người khác mua dâm với nhau là vi phạm pháp luật. Tôi đã thành khẩn khai báo mong hưởng khoan hồng. (BL 252-BBLLK). Do thấy Lý thích mua dâm, quan hệ tình dục với Thảo, tôi giúp Lý mua dâm Thảo, tôi cũng giúp Thảo bán dâm để kiếm tiền. Việc tôi giúp Thảo và Lý mua bán dâm với nhau, hoàn toàn do tôi thực hiện, không có ai chỉ đạo, yêu cầu. (BL 255-BBLLK).

Lời khai của chị Nguyễn Trần Thị Ánh Thu (Thảo):

Đến lần thứ 2, khi khách muốn đưa tôi ra ngoài để quan hệ tình dục thì Tam Mao nói: Mày không đi với ông ý làm mất mặt tao thì về tao đánh mày. Tôi sợ Mao đánh nên phải đi quan hệ tình dục với khách. Khách trả cho Mao 2 triệu đồng. Mao trả cho tôi 1 triệu đồng nhưng chỉ ghi vào sổ để sau nhận chứ không đưa tiền mặt. (BL 198-BBLLK). Lần thứ 2, do Tam Mao ép tôi đi bán dâm cho khách nên Tam Mao biết tôi và khách đi taxi ra nhà nghỉ để quan hệ tình dục. (BL 199-BBLLK). Đến lần thứ 2, do Tam Mao điều tôi đi bán dâm. (BL 200-BBLLK).

Lời khai của anh Nguyễn Văn Lý:

Lúc gặp, Tam Mao nói đi chơi không (tôi hiểu là được mua dâm) thì tôi đồng ý. (BL 351-BTK). Tam Mao nói với tôi có đi chơi không, tôi hiểu ý là đi mua bán dâm nên tôi đồng ý. Tôi và Tam Mao thỏa thuận giá 2 triệu. Mao bắt tôi đưa tiền trước để đưa nửa cho nhân viên, nên tôi đưa luôn 4 tờ 500.000đồng. (BL 352-BTK). Tam Mao bảo với tôi là đi chơi không (tôi hiểu là đi mua dâm) thì tôi đồng ý. Tam Mao bảo đi chơi thì 3 triệu. Tôi nói có 2 triệu và đưa cho Tam Mao 4 tờ 500.000đồng. (BL 357-BBLLK). Tam Mao nói với tôi: Có đi chơi không. Tôi hiểu ý là đi chơi gái, mua bán dâm, nên đồng ý. Tôi hỏi bao nhiêu tiền thì Tam Mao nói 3 triệu đồng. Tôi nói chỉ còn 2 triệu đồng thì Tam Mao cũng đồng ý. Tam Mao nói đưa tiền trước để tao đưa tiền cho nhân viên nên tôi đưa cho Tam Mao 2 triệu đồng. Tam Mao bảo: Ra gọi xe xong đi xuống Đập tràn. Tôi hiểu ý của Tam Mao là đợi ở đấy thì sau Tam Mao sẽ điều gái dịch vụ đến để tôi đi mua bán dâm. (BL 359-BBLLK). Số tiền 2 triệu đồng tôi đưa cho Tam Mao để tôi được mua dâm. Mao nói: Đưa cho nhân viên 1 nửa. Người mà tôi mua dâm, tôi không biết tên, tôi đoán là nhân viên của quán 678, tôi chưa gặp lần nào, tôi không có quan hệ quen biết gì với người này. Tôi mua dâm với người này là do Tam Mao rủ rê, sau đó làm trung gian, dẫn dắt, kết nối tôi với gái bán dâm. (BL 360, 361-BBLLK). Tam Mao rủ tôi: Đi chơi không, tức là đi mua dâm không, thì tôi đi theo Tam Mao vào quán 678. Mọi người đang ngồi xem bóng đá thì Tam Mao dùng ngón tay chỉ vào nhân viên nữ đang ngồi ở ghế. Tôi hiểu ý Tam Mao là muốn mua dâm nhân viên nữ này không, nên tôi gật đầu đồng ý. Tam Mao đòi 3 triệu đồng để được mua dâm nhưng tôi không đồng ý, nói chỉ có 2 triệu đồng thôi thì Tam Mao đồng ý. Tôi giao luôn tiền cho Tam Mao.

Xét thấy, lời khai của bị cáo Phương tại Cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, với diễn biến hiện trường vụ án cũng như

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12 tháng 6 năm 2021, tại Quán Karaoke 678 Ánh Sao Đêm thuộc thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Khuất Văn Ph (tên gọi khác: Tam Mao) đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt cho Nguyễn Văn Lý mua dâm với Nguyễn Trần Thị Ánh Thu (thời điểm này Thu mới 14 năm 07 tháng 28 ngày tuổi) và nhận số tiền 2.000.000 đồng tiền mua dâm của Lý. Phương đã đưa Thu đến khu vực Đập tràn thuộc địa phận xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ để Lý đón và đưa Thu đến thuê phòng 305 Nhà nghỉ Hoa Ban Trắng thuộc tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội để mua bán dâm. Tuy nhiên do Thu kể với Lý là Thu bị lừa đến làm gái bán dâm tại quán karaoke nên Lý không quan hệ tình dục, không đụng chạm vào người Thu mà chỉ nói chuyện rồi ngủ.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi của Khuất Văn Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 328 của Bộ luật Hình sự; hành vi của Đặng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ. Bào chữa của bị cáo và của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ.

Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em, thể chất, sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; đồng thời còn xâm phạm đến đạo đức xã hội, truyền thống và thuần phong mỹ tục của dân tộc, đến nếp sống lành mạnh văn minh.

Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, đều đã bồi thường thiệt hại hoặc tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị cáo Tài thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Không phạt hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đầu thu dữ liệu điện tử màu đen nhãn hiệu Dahua, số S/N: 5J06F2BPAZB493F, đã qua sử dụng do anh Nguyễn Xuân Dũng tự nguyện giao nộp, quá trình kiểm tra, trưng cầu giám định không thu được dữ liệu điện tử có liên quan; đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen xanh, đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đen, đã qua sử dụng lần lượt là của

Nguyễn Xuân Dũng, Khuất Văn Ph, Phan Hà Phương không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Nay không ai có ý kiến gì khác nên Tòa án không xem xét

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được các bị cáo bồi thường thiệt hại, nay bị hại và người đại diện không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không xem xét.

Ông Khuất Văn Phường (bố đẻ bị cáo Phương) tự nguyện bồi thường thay Phương cho bị hại số tiền 5.000.000đồng nhưng ông Phường không yêu cầu Phương phải hoàn trả nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Đối với anh Nguyễn Văn Lý có ý định mua dâm với Nguyễn Trần Thị Ánh Thu nhưng sau đó không quan hệ tình dục, không có hành vi dâm ô đối với Thu. Vì vậy, không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn Lý. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở để phòng ngừa tội phạm.

[8]. Đối với anh Phan Hà Phương là nhân viên giúp việc cho vợ chồng Sao Dũng trong việc kinh doanh quán 678. Khi Khuất Văn Ph môi giới cho Nguyễn Văn Lý và Nguyễn Trần Thị Ánh Thu mua bán dâm và việc các nhân viên nữ quan hệ tình dục với khách tại quán thì Phương đều không biết, không có hành vi giúp sức, hỗ trợ nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Phan Hà Phương. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở để phòng ngừa tội phạm.

[9]. Đối với anh Nguyễn Huy Thắng là người cho Khuất Văn Ph mượn xe mô tô để Phương chở Nguyễn Trần Thị Ánh Thu đi bán dâm và anh Đỗ Huy Quang là người lái xe taxi đưa Nguyễn Văn Lý và Thu đi mua bán dâm, nhưng anh Thắng và anh Quang không biết việc Khuất Văn Ph môi giới cho Lý và Thu mua bán dâm, nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Huy Thắng và Đỗ Huy Quang. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở để phòng ngừa tội phạm.

[10]. Đối với việc Nguyễn Văn Lý và Nguyễn Trần Thị Ánh Thu thuê phòng 305 của nhà nghỉ Hoa Ban Trắng thuộc thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ để mua bán dâm, nhưng Lý và Thu không quan hệ tình dục, nên chưa đủ căn cứ xử phạt đối với chủ kinh doanh nhà nghỉ về hành vi “Thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý” quy định tại khoản 1, Điều 25 của Nghị định số 167/2013NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[11]. Đối với anh Vũ Xuân Trường là người có hành vi quan hệ tình dục với Bùi Thị Thu tại quán karaoke 678 nhưng không phải là hành vi mua, bán dâm vì theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 của Pháp lệnh phòng chống mại dâm quy định: “Bán dâm là hành vi giao cấu của một người với người khác để được trả tiền hoặc lợi

ích vật chất khác”, “Mua dâm là hành vi của người dùng tiền hoặc lợi ích vật chất khác trả cho người bán dâm để được giao cấu” mà Vũ Xuân Trường chỉ trả tiền cho Phan Hà Phương (quản lý quán) số tiền tương ứng với số giờ đấm lưng, Trường không cho tiền Thu. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý về hành vi mua dâm, bán dâm đối với Trường, Thu và các nữ nhân viên khác tại quán và không xem xét xử phạt đối với anh Nguyễn Xuân Dũng (chủ quán) về hành vi “Thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý” quy định tại khoản 1, Điều 25 của Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[12]. Cơ sở kinh doanh 678 Ánh Sao Đêm vẫn hoạt động kinh doanh vào tháng 6/2021 là thời điểm mà theo quy định của UBND thành phố Hà Nội phải tạm dừng kinh doanh để phòng chống dịch Covid-19, nên đã vi phạm điểm c, khoản 3, Điều 12 của Nghị định 117/2020/NĐ-CP về “Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng”. UBND huyện Phúc Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị Sao là chủ cơ sở kinh doanh 678 Ánh sao đêm về hành vi trên, mức phạt 15.000.000 đồng.

[13]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu khai đã quan hệ tình dục với anh Vũ Xuân Trường nhưng Trường không thừa nhận. Ngoài lời khai của Thu không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh việc Trường quan hệ tình dục với Thu. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Vũ Xuân Trường về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

[14]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu khai đã quan hệ tình dục với người sử dụng facebook có nickname “Đạt Con”, tuy nhiên chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau.

[15]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu khai: Rạng sáng ngày 15/6/2021, Thu say rượu nên ngủ cùng Tài ở phòng ngủ tại nhà Trường, khi tỉnh dậy Thu thấy bản thân không mặc áo nên nghĩ Tài đã quan hệ tình dục với Thu nhưng Tài không thừa nhận. Ngoài lời khai của Thu thì không có tài liệu khác chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[16]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu khai đã bị Nguyễn Xuân Dũng sờ vào âm hộ và những vị trí nhạy cảm trên cơ thể Thu nhưng Dũng không thừa nhận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã tiến hành đối chất giữa Thu và Dũng. Thu và Dũng đều giữ nguyên lời khai nhưng không cung cấp thêm thông tin, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xác định Dũng có hành vi dâm ô với Thu.

[17]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu khai khi phục vụ rót bia, bầm bài tại phòng hát karaoke bị nhiều khách sờ, bóp, động chạm vào các bộ phận trên cơ

thể, khi đâm lưng cho khách thì đã nhiều lần quan hệ tình dục. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Thu thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[18]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu trình báo về việc bị bắt, giữ, nhốt, ép buộc làm việc tại quán karaoke 678. Kết quả điều tra xác định việc Thu và các nhân viên khác làm việc tại quán karaoke 678 là tự nguyện, Thu có ký hợp đồng lao động với chủ quán. Quán karaoke không đóng, khóa cửa phòng, không đóng cửa quán, cho các nhân viên ăn, ở tại quán, các nhân viên được đi ra ngoài mua sắm bình thường, được sử dụng điện thoại, internet. Ban đầu, Thu khai sau khi đi bán dâm cho khách tại một nhà nghỉ thì Thu đã bỏ trốn, nhưng bị bắt lại, đưa về quán karaoke 678. Sau đó, Thu thay đổi lời khai bản thân tự bỏ đi, không bị ai bắt, giữ; Thu đến nhà bạn để chơi rồi quay về quán. Vì vậy xác định không có sự việc Thu bị bắt, giữ, nhốt, ép buộc làm việc tại quán karaoke 678.

[19]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu trình báo bị quản lý đập điện thoại di động Oppo A3S màu xanh lam. Kết quả điều tra xác định: Sau khi Thu đi chơi về thì phát hiện chiếc điện thoại bị nứt màn hình (thiệt hại không đáng kể). Thấy Phan Hà Phương và một số nhân viên khác có mặt tại quán nên Thu bức tức, ném điện thoại về phía người Phương nên bị vỡ. Sau đó, Thu đã bỏ chiếc điện thoại trên. Do không xác định được đặc điểm chiếc điện thoại bị hư hỏng ban đầu (trước khi bị Thu ném vỡ) nên không tiến hành định giá thiệt hại được. Mặt khác, Thu khai chiếc điện thoại di động bị nứt màn hình, thiệt hại ban đầu không đáng kể, không yêu cầu đề nghị xem xét, xử lý.

[20]. Đối với việc Nguyễn Trần Thị Ánh Thu trình báo bị quản lý ép buộc Thu đưa cho Phan Hà Phương giữ dây chuyền vàng, nhẫn vàng. Kết quả điều tra xác định: Sau khi bỏ trốn, Thu gọi điện thoại cho Phan Hà Phương chỉ nơi cất dây chuyền vàng, nhẫn vàng và Hà Phương tìm thấy thì Thu nhờ cất hộ, khi nào quay lại quán thì lấy. Đến ngày 01 tháng 7 năm 2021, Thu đã nhận lại toàn bộ tài sản nêu trên và không yêu cầu, đề nghị gì nữa.

[21]. Đối với số tiền 2.000.000đồng Nguyễn Văn Lý trả tiền mua dâm đưa cho Khuất Văn Ph. Khuất Văn Ph đưa cho Phan Hà Phương rồi Hà Phương lại đưa cho Nguyễn Xuân Dũng. Cả Hà Phương và Dũng đều không biết đó là tiền mua bán dâm mà có. Dũng đã tự nguyện nộp lại, nên tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 328; điểm b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Văn Ph 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Môi giới mại dâm. Thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/6/2021.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Thời hạn tù kể từ ngày thi hành án.

3. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) thu của Nguyễn Xuân Dũng. (Biên lai số 0030197 ngày 24/10/2022)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Khuất Văn Ph và Đặng Văn T, mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;